|  |  |
| --- | --- |
| UBND QUẬN BÌNH THẠNH  **TRƯỜNG THCS TRƯƠNG CÔNG ĐỊNH**    Số: 52 /KH- TCĐ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**  *Bình Thạnh, ngày 30 tháng 3 năm 2016* |

**KẾ HOẠCH**

**Chiến lược phát triển trường THCS Trương Công Định**

**Giai đoạn 2016 -2020**

Trong giai đoạn hội nhập quốc tế, nguồn lực con người có ý nghĩa rất quan trọng. Điều này đòi hỏi giáo dục phải có chiến lược phát triển đúng hướng. Vì vậy việc lập ra chiến lược phát triển nhà trường rất cần thiết, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo và vị thế của trường.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của Ban giám hiệu, cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường. Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của trường là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị Quyết của Đảng về đổi mới giáo dục phổ thông, xây dựng ngành giáo dục Quận Bình Thạnh nói chung và trường THCS Trương Công Định nói riêng phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước.

Căn cứ Kế hoạch phát triển giáo dục giai đoạn 2016-2017 trên địa bàn Quận Bình Thạnh, Trường THCS Trương Công Định xây dựng Kế hoạch Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2016-2020 như sau:

**A- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

Trường THCS Trương Công Định tọa lạc tại số 131 đường Đinh Tiên Hoàng, Phường 3, Quận Bình Thạnh.

Trước ngày Giải phóng miền Nam thống nhất đất nước ( 30/4/1975) trường mang tên Trường trung học Lê Quang Định. Sau ngày giải phóng được đổi tên là Trường phổ thông cấp 1,2 Trương Công Định.

Từ năm học 1991-1992 được tách riêng 2 cấp và đổi tên là Trường THCS bán công Trương Công Định.

Từ năm học 2006-2007 chuyển sang mô hình Trường công lập tự chủ một phần tài chính

Đến năm 2012-2013 chuyển thành Trường công lập hoàn toàn với tên Trường THCS Trương Công Định

Trường hiện có 33 lớp với 1537 học sinh, học theo mô hình 2 buổi/ ngày. Chi bộ trường trực thuộc Quận ủy Bình Thạnh với 15 đảng viên.

Danh hiệu thi đua cao nhất Trường đã đạt được: Bằng khen Thủ tướng Chính phủ năm 2009.

**I. Môi trường bên trong**

**1. Số liệu cụ thể**

**Cơ sở vật chất nhà trường**  **:**

- Diện tích toàn trường : 3364,7 m2

- Diện tích sân trường : 1621 m2

- Số phòng học văn hóa : 33 ( 1493 m2 )

- Số phòng bộ môn : 05 ( 240 m2 )

**Số lớp, số học sinh :**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | **2013 – 2014** | **2014 – 2015** | **2015 – 2016** |
| Số lớp | 33 | 33 | 33 |
| Số học sinh | 1524 | 1590 | 1492 |

**Đội ngũ cán bộ quản lý,giáo viên, nhân viên :**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | **2013 – 2014** | **2014 – 2015** | **2015 – 2016** |
| Cán bộ | 03 | 03 | 03 |
| Giáo viên | 61  Đạt chuẩn : 8  Trên chuẩn : 52 | 59  Đạt chuẩn : 7  Trên chuẩn : 51 | 59  Đạt chuẩn : 8  Trên chuẩn : 50 |
| Công nhân viên | 16 | 16 | 16 |

Trung cấp Chính trị : 13/63 CBQL,GV ( đạt 20,6 % )

Chứng chỉ tin học A trở lên : 48/78 CBQL,GV, NV ( đạt 61,5 % )

Chứng chỉ ngoại ngữ A trở lên : 44/78 CBQL,GV, NV ( đạt 56,4 % )

**Hiệu suất đào tạo :**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | **2013 – 2014** | **2014 – 2015** | **2015– 2016** |
| Hiệu suất đào tạo | 88,8% | 90,3% | 91,5% |

**Kết quả dạy và học :**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **Lao động TT** | | **Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở** | | **Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố** | |
| SL | % | SL | % | SL | % |
| **2013-2014** | 75/75 | 100% | 21 | 28% | 1 | 25% |
| **2014-2015** | 78/78 | 100 % | 11 | 14,11 % | 0 | 0% |
| **2015-2016** | 75/76 | 98,7 % | 9 | 11,84 % | 0 | 0% |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **Tỷ lệ tốt nghiệp** | | **Học sinh Giỏi cấp Quận** | **Học sinh Giỏi cấp Thành phố** |
| SL | % | SL | SL |
| **2012-2013** | 257 | 99,2% | 8 | 3 |
| **2013-2014** | 329 | 99,7% | 15 | 3 |
| **2014-2015** | 402 | 99,8% | 17 | 1 |
| **2015-2016** | 292 | 100% | 16 | 5 |

**Kết quả xếp loại hạnh kiểm:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Năm học** | **Tốt** | **Khá** | **Trung bình** | **Yếu** |
| 2012-2013 | 64,1% | 29,3% | 6,5% | 0,1% |
| 2013-2014 | 69,6% | 23,8% | 6,6% | 0% |
| 2014-2015 | 76,3% | 20% | 3,6% | 0,1% |
| 2015-2016 | 77,61% | 20,71% | 1,61% | 0,07% |

**Kết quả xếp loại học lực:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Năm học** | **Giỏi** | **Khá** | **Trung bình** | **Yếu** | **Kém** |
| 2012-2013 | 23,5% | 36,5% | 31,3% | 7,9% | 0,8% |
| 2013-2014 | 23,2% | 38,6% | 29,7% | 7,7% | 0,8% |
| 2014-2015 | 22,8% | 36,2% | 32,1% | 7,5% | 2,1% |
| 2015-2016 | 24,53% | 37,67% | 31,3% | 5,76% | 0,74% |

**2. Phân tích mặt mạnh, mặt yếu**

**2.1. Công tác quản lý**

**\* Tích cực:**

- Chi bộ thực hiện tốt nhiệm vụ lãnh đạo toàn diện các hoạt động trong nhà trường. Trường có chi bộ độc lập với 15 đảng viên, chi bộ trường trực thuộc Quận ủy Bình Thạnh.

- Công tác tổ chức và quản lý đã có nhiều cải tiến. Xây dựng kế hoạch có tính khả thi, sát thực tế. Trách nhiệm cán bộ quản lý từng bước được nâng cao, được sự tin tưởng của giáo viên, nhân viên nhà trường. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục đang được tiến hành.

**\* Hạn chế:**

**-** Tỉ lệ đảng viên chưa đạt chỉ tiêu đề ra

- Công tác xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý kế cận gặp nhiều khó khăn

- Cán bộ quản lý lớn tuổi, sức khỏe hạn chế

**2.2. Đội ngũ giáo viên – nhân viên**

**\* Tích cực:**

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý : 4,83% có trình độ cao học; 85,48 % có trình độ đại học; 12,90 % có trình độ cao đẳng; 61,5 % đạt trình độ A Tin học , 56,4 % đạt trình độ A Ngoại ngữ; 20,6 % có trình độ trung cấp chính trị là điều kiện thuận lợi nâng cao công tác quản lý, đổi mới phương pháp, ứng dụng CNTT trong dạy và học.

- Đội ngũ giáo viên đủ đáp ứng nhu cầu giảng dạy, nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, luôn có ý thức cầu tiến, nắm bắt thông tin kịp thời, nhận thức và quán triệt tốt những yêu cầu đổi mới hiện nay, tâm huyết, năng động sáng tạo trong công tác, ham thích đổi mới và tạo được lòng tin đối với địa phương, cha mẹ học sinh.

- Hàng năm, giáo viên được tham gia nhiều chuyên đề, hội thảo do Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo, trường Bồi dưỡng giáo dục, các tổ nhóm chuyên môn tổ chức; tích cực học tập, tự rèn để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; quán triệt tốt các cuộc vận động, chủ đề năm học do ngành và địa phương phát động.

**\* Hạn chế**

- Trình độ tay nghề của giáo viên chưa đồng đều, một số giáo viên lớn tuổi, sức khỏe và năng lực tiếp thu đổi mới còn hạn chế.

- Một bộ phận nhỏ giáo viên chưa đáp ứng được yêu cầu giảng dạy; quản lý, giáo dục học sinh, sự tín nhiệm của học sinh và phụ huynh chưa cao.

**2.3. Chất lượng giáo dục**

\* **Tích cực**

- Đa số CBQL, GV quán triệt, có nhận thức và năng lực đảm bảo về yêu cầu, xu thế đổi mới nhà trường. Nhiều giáo viên trách nhiệm, nhiệt tình; giảng dạy, đảm bảo chuẩn kiến thức, kĩ năng; có chú ý phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu học sinh.

- Việc đổi mới phương pháp giảng dạy; tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đã góp phần nâng cao chất lượng giáo dục. Tỉ lệ học sinh khá, giỏi hàng năm đều tăng, tỉ lệ học sinh tốt nghiệp tăng, hiệu suất đào tạo nâng dần lên.

- Quan tâm trang bị máy móc, thiết bị, ứng dụng CNTT trong quản lý và soạn giảng đem lại nhiều hiệu quả cao.

- Đa số học sinh chăm ngoan, lễ phép, học tập rèn luyện có nhiều tiến bộ; mạnh dạn, tự tin tích cực tham gia các hoạt động phong trào do trường, ngành tổ chức.

\* **Hạn chế**

- Sĩ số học sinh một số lớp đông nên còn khó khăn trong việc vận dụng đổi mới phương pháp dạy học.

- Chất lượng giảng dạy ở một vài bộ môn còn hạn chế, một số giáo viên chưa đầu tư tốt cho bài dạy.

- Trong đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tích cực, việc xây dựng cách học tập, tạo sự mạnh dạn và tự tin ở học sinh chưa đạt hiệu quả cao. Nhận thức về kiểm tra, đánh giá xếp loại của một số giáo viên chưa đúng đắn, có lúc quá khắt khe về điểm số, cách nhận xét, phê bình làm học sinh mất tự tin.

- Trình độ học sinh chưa đồng đều, một số học sinh còn thụ động, chậm nên GV khá vất vả để giúp HS tự tin học tập chủ động theo phương pháp mới và theo kịp trình độ chung của các bạn trong lớp.

- Một số PHHS do hoàn cảnh khó khăn hoặc chưa có cách nhìn đúng về giáo dục nên giao khoán việc giáo dục cho nhà trường, chưa quan tâm tạo điều kiện học tập cho học sinh. Đây là nguyên nhân học sinh học yếu và nguy cơ dẫn đến bỏ học.

**2.4. Cơ sở vật chất, trang thiết bị**

**\* Tích cực**

- Cơ sở vật chất bước đầu đã đáp ứng được yêu cầu dạy và học trong giai đoạn hiện tại, trường đã có nhiều nỗ lực trong việc thực hiện công tác phối hợp với phụ huynh để thực hiện xã hội hóa giáo dục, nhà vệ sinh khá đầy đủ, sạch, điều kiện vệ sinh đảm bảo tốt.

- Thư viện trường đạt thư viện tiên tiến, có phòng thực hành bộ môn Vật lý, phòng thực hành bộ môn Sinh vật

- Trường có phòng máy vi tính cho học sinh với 50 máy trang bị bằng nguồn kinh phí xã hội hóa giáo dục.

- Trường đã trang bị đủ trang thiết bị dạy học theo danh mục tối thiểu qui định của BGD&ĐT. Trường cũng đã tự trang bị thêm các thiết bị như laptop, máy chiếu, màn hình, bảng tương tác bằng nguồn ngân sách, quỹ tự có và các công trình tự nguyện của cha mẹ học sinh.

\* **Hạn chế**

- Trường lớp cũ kỹ chưa tạo được bộ mặt khang trang của một trường ở trung tâm.

- Cơ sở vật chất chưa đồng bộ, cần được quan tâm đầu tư nâng cấp cải tạo, sửa chữa, thiếu diện tích sân chơi, bãi tập, thiếu phòng chức năng, phòng bộ môn âm nhạc, công nghệ, hội trường… ảnh hưởng đến tổ chức hoạt động dạy và học, việc giáo dục toàn diện cho học sinh.

**II. Môi trường bên ngoài:**

**Cơ hội:**

- Cùng với xu thế đổi mới giáo dục, đổi mới phương pháp giảng dạy của ngành giáo dục, nhà trường đã được sự ủng hộ nhiệt tình của giáo viên cũng như của phụ huynh học sinh. Đây là một động lực, một cơ hội giúp nhà trường vươn lên.

- Sự phát triển vượt bậc của công nghệ thông tin đã giúp cho nhà trường ứng dụng có hiệu quả tin học vào việc quản lý và quá trình giảng dạy của giáo viên.

- Trường ở vị trí trung tâm của Quận, giao thông khá thuận lợi đối với việc đi lại của Phụ huynh và học sinh.

- Đội ngũ giáo viên từng bước được trẻ hóa, được đào tạo cơ bản, một số có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm khá, tốt.

- Chính sách nâng cao chất lượng nguồn nhân lực ngành giáo dục tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên tham gia học tập nâng cao trình độ, tiếp cận các phương pháp quản lý, giảng dạy tiên tiến

- Chính sách xã hội hóa giáo dục ngày càng phát huy vai trò huy động nguồn lực của xã hội tập trung cho đổi mới giáo dục và đào tạo.

**Thách thức:**

- Sự cạnh tranh về chất lượng giáo dục và hiệu quả đào tạo đang diễn ra quyết liệt giữa các trường. Mỗi trường đều muốn xây dựng thương hiệu riêng cho mình, trong khi đầu vào học sinh của trường còn rất khiêm tốn.

- Yêu cầu đổi mới toàn diện nhà trường, đổi mới phương pháp giảng dạy rất cao nhưng cơ sở vật chất hiện tại chưa đáp ứng được nhu cầu.

- Yêu cầu nhiệm vụ ngày càng cao nhưng chế độ đãi ngộ không nhiều dẫn đến một số cán bộ, giáo viên và nhân viên chưa yên tâm công tác, còn trường hợp xin nghỉ việc chuyển việc làm khác.

- Nguy cơ xâm nhập của những giá trị văn hóa và lối sống xa lạ làm xói mòn bản sắc dân tộc.

- Đội ngũ giáo viên thiếu đồng bộ, năng lực chưa đáp ứng yêu cầu giảng dạy chất lượng ngày càng cao.

**III. Đánh giá những mặt đạt được và những mặt chưa đạt được trong thực hiện chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2011-2015.**

**1.Mặt đạt được:**

* Chất lượng công tác đào tạo học sinh giỏi có tiến bộ.
* Chất lượng đào tạo chung về học lực và hạnh kiểm có tăng trưởng .
* Phong trào tự học, tự bồi dưỡng, đổi mới phương pháp, kỹ thuật dạy học và đổi mới kiểm tra đánh giá trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục THCS được thực hiện thường xuyên.
* Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy – học và công tác quản lý ngày càng sâu rộng và có hiệu quả.

**\*Nguyên nhân đạt được:**

* Sự quan tâm, hổ trợ của lãnh đạo UBND quận, Phòng GD&ĐT.
* Phương pháp quản lý luôn được cải tiến để nâng cao chất lượng hoạt động.
* Tập thể sư phạm tập trung, nỗ lực vượt qua khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ từng năm.
* Công tác xã hội hoá phát huy tác dụng.

**2.Mặt chưa đạt được**

* Công tác phát triển Đảng chưa đạt chỉ tiêu 20% theo Chỉ thị 07 của Quận uỷ.
* Cơ sở vật chất chưa đáp ứng đầy đủ để xây dựng môi trường sinh hoạt và học tập thân thiện, tích cực, hiện đại.
* Đội ngũ giáo viên trẻ chưa đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong việc áp dụng các phương pháp giảng dạy mới.
* Tỷ lệ học lực của học sinh yếu, kém giảm nhưng chậm.
* Việc bồi dưỡng học sinh giỏi tuy có tiến bộ nhưng chưa bền vững.
* Vẫn còn một bộ phận học sinh chưa nhận thức đúng về việc học tập và còn tồn tại những hành vi vi phạm nội qui. Ý thức giữ gìn vệ sinh trường lớp chưa được duy trì thành nề nếp.

**\* Nguyên nhân mặt chưa đạt:**

* + Địa bàn dân cư trường đa phần buôn bán nhỏ, lao động phổ thông, kinh tế còn khó khăn nên việc huy động nguồn lực từ phụ huynh học sinh cũng gặp trở ngại.
  + Đời sống giáo viên còn nhiều khó khăn, ngoài giảng dạy còn làm thêm để mưu sinh đã ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng công việc.
  + Một bộ phận giáo viên chưa tận tâm, tận tuỵ, chưa làm hết trách nhiệm trong công việc.

**\* Các vấn đề ưu tiên cần giải quyết trong giai đoạn tiếp theo.**

* Nâng cao năng lực lãnh đạo của chi bộ đối với hoạt động chính quyền, đoàn thể.
* Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, nhân viên đảm bảo tốt về nhận thức chính trị, vững về chuyên môn.
* Đào tạo đội ngũ giáo viên trẻ theo hướng tiếp cận phương tiện, phương pháp hiện đại.
* Cơ sở vật chất của nhà trường được quan tâm tu sửa, trang bị thiết bị theo yêu cầu.

**B- ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC**

**1. SỨ MỆNH**

Xây dựng môi trường học tập có nề nếp, kỷ cương, có chất lượng giáo dục cao để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tài năng, tư duy và sáng tạo, phát triển toàn diện, có đạo đức, tri thức, sức khoẻ, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản để học sinh tiếp tục học các cấp học trên.

**2. TẦM NHÌN**

Đến năm 2020 trường THCSTrương Công định phấn đấu xây dựng một đội ngũ giáo viên có năng lực, tinh thần trách nhiệm, học sinh có ý thức học tập, có kỹ năng sống tốt.

**3. GIÁ TRỊ CỐT LÕI**

Hệ thống giá trị nền tảng cơ bản cần xây dựng :

* Đề cao trách nhiệm
* Phát huy tự giác
* Chấp hành kỷ luật
* Khuyến khích hợp tác
* Nuôi dưỡng say mê
* Coi trọng hiệu quả

**4. PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG**

*“Chất lượng giáo dục là danh dự của nhà trường.”*

**C- MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC**

**I. Mục tiêu chung**

Thực hiện đổi mới toàn diện nhà trường, xây dựng môi trường học tập thân thiện, nề nếp, kỷ cương, có chất lượng giáo dục cao để tạo cơ hội phát triển tốt nhất năng lực học tập, tính năng động, sáng tạo và năng khiếu của mỗi học sinh; giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ, có kỹ năng sống, có trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội để đáp ứng được mọi yêu cầu trong giai đoạn hội nhập quốc tế của đất nước.

**II. Mục tiêu cụ thể đến năm 2020**

- Bảo đảm đầy đủ số lượng cán bộ quản lý, giáo viên theo chuẩn quy định , đến năm 2020 có 95% giáo viên đạt trình độ trên chuẩn, 15 % trình độ cao học (hiện có 3/62 – 4,8 %).

* Đội ngũ cán bộ quản lý có đủ năng lực, nghiệp vụ quản lý, 30% có trình độ sau ĐH .
* Đội ngũ giáo viên đạt GV giỏi cấp quận đạt trên 20%.

- Tỷ lệ phân luồng học sinh sau trung học cơ sở vào giáo dục nghề nghiệp là 10 % .

- Năm 2017 Trường được đánh giá ngoài và công nhận mức chất lượng giáo dục cấp độ 1

* Đến năm 2020 Trường có 1 đến 2 phòng học đa phương tiện; 50% số phòng học được trang bị phương tiện giảng dạy ứng dụng CNTT; các phòng chức năng được nâng cấp theo hướng hiện đại.

- Tỷ lệ học sinh khá, giỏi đạt từ 65 % trở lên, học sinh yếu, kém dưới 5%.

* Học sinh giỏi cấp thành phố hàng năm tăng 1 đến 2 học sinh, có học sinh tham gia hội thi nghiên cứu khoa học
* Trường tiếp tục là tập thể Lao động xuất sắc.

**D- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC**

**I. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, chính quyền về công tác chính trị tư tưởng**

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả, sáng tạo việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh gắn với thực hiện cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”, phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” và chủ đề tư tưởng “Sống có trách nhiệm” . Tăng cường các biện pháp phòng ngừa vi phạm đạo đức nhà giáo.

- Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục truyền thống, giáo dục nhân cách, đạo đức, lối sống; tinh thần yêu nước. Tập trung vào những giá trị cơ bản của văn hóa, truyền thống và đạo lý dân tộc, tinh hoa văn hóa nhân loại, Tư tưởng Hồ Chí Minh.

- Coi trọng công tác phát triển Đảng, công tác chính trị, tư tưởng, trước hết là trong đội ngũ giáo viên. Cấp ủy đi đầu đổi mới, gương mẫu thực hiện và dám chịu trách nhiệm. Ban giam hiệu nhà trường phát huy dân chủ, dựa vào đội ngũ giáo viên, viên chức và học sinh, phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể và phụ huynh để xây dựng nhà trường. Phấn đấu kết nạp 2 đảng viên mới/ năm.

- Tăng cường công tác quản lý, thực hiện tốt công tác phối hợp đảm bảo an ninh, trật tự trong trường học, phòng chống tội phạm, bạo lực, tệ nạn xã hội trong học sinh. Xây dựng trường học an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích, chương trình mục tiêu quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Thực hiện Chương trình phòng chống HIV/AIDS giai đoạn 2012 – 2020 .

**II. Thực hiện kế hoạch giảng dạy, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh**

* Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo của người học, biến quá trình học tập thành quá trình tự học có hướng dẫn và quản lý của giáo viên.
* Xây dựng những tài liệu đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá kết quả học tập cho các giáo viên đảm bảo đúng hướng dẫn của ngành và mang tính thực tiễn đặc thù của đơn vị.
* Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học. Đến năm 2020 có 80% giáo viên sử dụng thành thạo công nghệ thông tin và truyền thông vào dạy học.
* Tăng cường công tác kiểm tra về đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh.

- Khuyến khích, hướng dẫn và tạo điều kiện để học sinh tham gia hội thi nghiên cứu khoa học, vận dụng các kiến thức đã học áp dụng vào thực tế cuộc sống

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án phân luồng học sinh sau trung học; tăng cường các biện pháp nhằm giáo dục hướng nghiệp cho học sinh, tuyên truyền thay đổi nhận thức về nghề nghiệp cho phụ huynh.

- Đổi mới công tác giảng dạy và học tập các môn nhạc, họa; từng bước thực hiện giảng dạy âm nhạc dân tộc trong nhà trường .

- Tăng cường công tác giáo dục thể chất, chăm sóc sức khoẻ cho học sinh. Đổi mới việc giảng dạy môn học thể dục và các hoạt động thể thao trong trường học. Duy trì đơn vị tiến tiến cấp Quận về TDTT, luôn có vận động viên tham gia và đạt huy chương thi Hội khỏe Phù Đổng cấp Thành phố

- Chú trọng thực hiện các hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh nhằm trang bị những kiến thức để các em có thể hòa nhập cộng đồng, tự giải quyết các vấn đề khó khăn gặp phải của bản thân.

**III. Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý nhà trường, nâng cao chất lượng và phát triển đội ngũ**

- Quán triệt mục đích, ý nghĩa và tầm quan trọng của việc xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhằm làm cho mỗi nhà giáo, mỗi cán bộ quản lý giáo dục có ý thức về việc rèn luyện phẩm chất, đạo đức, lối sống, có tinh thần trách nhiệm trong công tác quản lý và giảng dạy; nâng cao về trình độ năng lực, chuyên môn nghiệp vụ.

**-** Phát huy quyền dân chủ của từng cá nhân và của tập thể, phát huy vai trò của Hội đồng trường trong việc đề ra, thực hiện và giám sát quá trình thực hiện các kế hoạch của trường.

- Tạo môi trường làm việc năng động, thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ với những điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi cán bộ  giáo viên, nhân viên đều tự hào, muốn cống hiến và gắn kết với nhà trường.

- Định kỳ đánh giá chất lượng hoạt động của cán bộ giáo viên thông qua các tiêu chí về hiệu quả, đóng góp cụ thể của cán bộ giáo viên đối với sự phát triển của nhà trường. Trên cơ sở đó sẽ đề bạt, khen thưởng xứng đáng đối với những cán bộ GV có thành tích xuất sắc.

- Triển khai thực hiện các văn bản quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, vị trí việc làm, định mức lao động, chế độ làm việc, thăng hạng viên chức để xây dựng và phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ, công chức, viên chức quản lí giáo dục đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ.

- Thực hiện nghiêm túc đánh giá cán bộ quản lí, giáo viên theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên các cấp học theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thực hiện công tác tự bồi dưỡng thường xuyên theo quy định, nâng cao năng lực tin học và ngoại ngữ cho đội ngũ nhà giáo.

- Thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với nhà giáo, cán bộ, công chức, viên chức quản lý giáo dục.

- Chú trọng các biện pháp bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên qua các hình thức chuyên đề, sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn, tự tích luỹ, viết, áp dụng và phổ biến SKKN. 100% giáo viên, nhân viên biết sử dụng máy vi tính, 90% giáo viên biết ứng dụng CNTT trong dạy học.

- Nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn; phát hiện và bồi dưỡng những giáo viên trẻ, có năng lực, nhiệt tình làm đội ngũ nòng cốt trong phát triển chuyên môn và quản lý; Giáo viên đạt giải trong các hội thi giáo viên dạy giỏi Chu Văn An đạt 20%.

**IV. Xây dựng cơ sở vật chất, tăng cường trang thiết bị dạy học theo hướng đa dạng hóa và hiện đại hóa**

* Tiếp tục thực hiện mục tiêu hiện đại hóa trường, lớp, phương tiện dạy học. Xây dựng trường học thân thiện, theo hướng xanh, sạch, đẹp, bảo vệ môi trường.

- Rà soát, đánh giá thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và các quy định, văn bản hướng dẫn về mua sắm trang thiết bị dạy học của Bộ Giáo dục và Đào tạo, tiếp tục bổ sung, hoàn thiện hệ thống thiết bị dạy học, chú trọng thiết bị tiên tiến, hiện đại phù hợp với đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá chất lượng giáo dục, đào tạo.

- Xây dựng phòng bộ môn âm nhạc, phòng truyền thống, hội trường đảm bảo hoạt động giảng dạy, sinh hoạt, trang bị 100% bàn ghế đúng chuẩn các phòng học.

- Tiêp tục huy động nguồn lực xã hội hóa tăng cường cơ sở vật chất, hỗ trợ các hoạt động của nhà trường.

**V. Nâng cao chất lượng quản lý toàn diện nhà trường bằng công nghệ thông tin**

* Đổi mới cơ chế tiếp nhận và xử lý thông tin trong quản lý giáo dục, đào tạo. Kiện toàn hạ tầng CNTT theo hướng cập nhật và ứng dụng mới nhất, kịp thời vận dụng vào công việc quản lý một cách chủ động.
* Tiếp tục nâng cao trình độ ngoại ngữ, nghiệp vụ hành chính và quản lý đáp ứng yêu cầu đổi mới.
* Công khai cơ sở vật chất, chất lượng giáo dục của nhà trường.Thay đổi cơ chế tài chính cho nhà trường.
* Đổi mới công tác quản lý trên cơ sở đáp ứng theo các yêu cầu của các chuẩn đánh giá hiệu trưởng, hiệu phó và chất lượng giáo dục. Áp dụng các chuẩn vào việc đánh giá hoạt động của nhà trường về công tác quản lý.
* Xây dựng văn hoá Nhà trường, tạo dựng môi trường thân thiện.
* Trường xây dựng trang WebSite riêng, các thông tin của trường luôn được cập nhật trên trang Website riêng của trường.

- **VI. Thực hiện hiệu quả chính sách giáo dục, huy động nguồn lực tài chính, xã hội hóa giáo dục**

* Trước hết phải xây dựng thương hiệu nhà trường, trên cơ sở phát huy nội lực tạo nên nét đặc trưng của trường mà then chốt là chất lượng đào tạo để tranh thủ các nguồn lực khác từ xã hội.
* Xây dựng kế hoạch sử dụng nguồn lực vận động được một cách hợp lý và hiệu quả nhất.
* Hoạt động Hội khuyến học phải thực sự hữu ích, không ngừng phát triển các quỹ học bổng, khuyến học, khuyến tài, giúp học sinh có gia cảnh khó khăn vươn lên học giỏi. Tôn vinh, khen thưởng xứng đáng các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc và đóng góp nổi bật cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo.

- Thực hiện tốt các chính sách miễn, giảm học phí, các chính sách xã hội nhằm đảm bảo mọi học sinh có hoàn cảnh khó khăn có khả năng học tập đều được đi học.

**VII. Tăng cường mối quan hệ giữa nhà trường – gia đình – xã hội, tăng cường giao lưu, hợp tác quốc tế**

- Tăng cường sự hoạt động và có sự phối kết hợp giữa hội cha mẹ học sinh và nhà trường, nhằm nắm bắt kịp thời những thông tin về học tập, rèn luyện của học sinh; đồng thời duy trì thông báo giữa nhà trường và cha mẹ học sinh qua sổ liên lạc, tin nhắn điện tử .

- Tiếp tục đầu tư phòng tư vấn tâm lý cho học sinh

- Tiếp tục thực hiện Quy chế phối hợp đảm bảo ANTT số 02/QCPH-GD-CA giữa Công an Quận Bình Thạnh với Phòng GD-ĐT; Quy chế phối hợp đảm bảo ANTT giữa Công an phường 3 với các Trường Tiểu học và Trung học cơ sở trên địa bàn.

- Thực hiện các chương trình tham quan, học tập cho cán bộ quản lý, giáo viên tại các nước có nền giáo dục tiên tiến; các hoạt động giao lưu với các trường học trong khu vực và thế giới theo kế hoạch của Sở Giáo dục và Đào tạo, của thành phố.

- Tăng cường quản lý đội ngũ giáo viên người nước ngoài tham gia giảng dạy tiếng Anh

**E- TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

* + Quán triệt kế hoạch đến toàn thể CB-GV-NV nhà trường trong cuộc họp Hội đồng sư phạm;

- Theo nhiệm vụ được phân công, Phó Hiệu trưởng và tổ trưởng chuyên môn tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đề xuất giải pháp thực hiện và kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch.

- Mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học, đề xuất các giải pháp thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học.

- Định kỳ hàng năm tại từng đơn vị, tổ chức kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch. Qua đó, nhà trường có thể điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - PGD&ĐT/Q  - Lưu | **HIỆU TRƯỞNG**    **Nguyễn Kim Trưng** |

**Duyệt của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Bình Thạnh**

**TRƯỞNG PHÒNG**

1. **Môi trường bên trong** *(Giáo viên, Cán bộ quản lý, nhân viên, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học,…)*

**II. Môi trường bên ngoài** *(Văn hóa, xã hội, dân cư, địa bàn, sự phát triển, kế hoạch chung của các cấp, tình hình đổi mới giáo dục,…)*

**a. Cơ hội**

Quá trình hội nhập tạo cơ hội cho nước ta nhanh chóng tiếp cận tri thức mới.

Thành tựu qua các năm đổi mới đưa vị thế nước ta được nâng lên.

Nhà Nước và nhân dân cùng chăm lo cho giáo dục.

Nhà trường được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của các cơ quan quản lý giáo dục các cấp, sự quan tâm chỉ đạo của Đảng uỷ, Chính quyền địa phương, sự hỗ trợ của các ban ngành đoàn thể, đặc biệt sự quan tâm phối kết hợp của các bậc cha mẹ học sinh.

Toàn thể CB – GV – CNV đa số có tinh thần trách nhiệm cao nhiệt tình, năng nổ, khắc phục mọi khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ.

Đội ngũ giáo viên trẻ được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sự phạm khá, tốt.

Cùng với sự phát triển nhanh của nền kinh tế và hội nhập quốc tế sâu rộng, nhu cầu về nguồn nhân lực chất lượng cao rất lớn, trong đó đặc biệt là các em còn đang thuộc lứa tuổi thiếu niên, đây là bậc học quan trọng làm nền tảng cho các bậc học sau này

Chương trình đào tạo theo sát chương trình giáo dục đang và sẽ là hướng phát triển trọng tâm của trường THCS Trương Công Định. Đây là cơ hội rất lớn để Nhà trường nhanh chóng thực hiện được mục tiêu nâng cao chất lượng đào tạo.

Đời sống và thu nhập của nhân dân ngày càng được cải thiện; ý thức đối với sự nghiệp giáo dục ngày càng cao, đại đa số các gia đình đều xác định đầu tư cho con em ăn học, đầu tư cho sự nghiệp giáo dục. PHHS có chuyển biến, quan tâm hơn góp phần xây dựng cơ sở vật chất xã hội hóa giáo dục tạo thuận lợi cho nhà trường trong hoạt động dạy và học.

**b. Thách thức**

Nguy cơ tụt hậu kinh tế so với khu vực và thế giới.

Nguy cơ xâm nhập giá trị văn hóa xa lạ làm xói mòn bản sắc dân tộc.

Sự phân hóa xã hội phát triển gây bất bình đẳng trong giáo dục.

Ứng dụng CNTT trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, công nhân viên chưa đồng bộ.

Các chương trình đào tạo theo chuẩn mực mới được xây dựng, triển khai và đang trong giai đoạn thử nghiệm.

Cơ sở vật chất và năng lực tài chính bước đầu chưa đáp ứng được yêu cầu đào tạo chất lượng cao.

Phấn đấu và thi đua giữa các trường cấp II trong Quận ngày càng mạnh mẽ.

Đòi hỏi của xã hội và nền kinh tế đối với chất lượng giáo dục và tư vấn chính sách ngày càng cao trong khi các điều kiện thực hiện và đảm bảo chất lượng của Trường còn hạn chế.

Tư duy quản lý của hệ thống giáo dục, dạy và học vẫn còn chậm đổi mới.

Một bộ phận cha mẹ học sinh còn ỷ lại, trong chờ vào Nhà trường và các tổ chức xã hội. Đời sống của một bộ phận dân còn nghèo, cha mẹ phải đi làm ăn xa thiếu sự quan tâm tới con cái.

Môi trường xã hội xung quanh ảnh hưởng không nhỏ đến tư tưởng học tập của các em: các quán Internet, trò chơi điện tử thiếu sự kiểm soát chặt chẽ của các cơ quan chức năng nên vẫn còn một số học sinh trốn học đi chơi điện tử.

Văn hoá xã hội phát triển chưa đồng đều, thanh thiếu niên thiếu điểm vui chơi tập thể, các tổ chức đoàn thể hoạt động chưa chưa thu hút được học sinh.

**3. Thực trạng nhà trường**

**3.1. Công tác quản lý**

Số lượng : 03; Trình độ đại học : 03; Đảng viên : 02

\* Đánh giá chung:

+ Tích cực:

Công tác quản lý nhà trường từng bước đi vào chiều sâu.

Đội ngũ cán bộ quản lý đủ điều kiện về chuyên môn, quản lý, chính trị.

Có tinh thần trách nhiệm, đoàn kết.

Chăm lo đội ngũ, giải quyết kịp thời các chế độ chính sách.

Các cán bộ quản lý có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực, nhiệt tình, trách nhiệm trong nhiệm vụ được giao, được đào tạo và bồi dưỡng thường xuyên.

Công tác quản lý của nhà trường: có kế hoạch cụ thể theo từng tháng, tuần, được tổ chức triển khai thực hiện, đánh giá rút kinh nghiệm kịp thời theo từng giai đoạn. Nhà trường thực hiện tốt quy chế dân chủ, tính công khai minh bạch được thể hiện rõ qua từng hoạt động.

Có tầm nhìn khoa học, sáng tạo. Kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn theo yêu cầu của ngành giáo dục có tính khả thi, sát thực tế. Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới. Được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhà trường. Dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

+ Hạn chế:

Chưa đạt trình độ và giao tiếp bằng ngoại ngữ.

Kinh nghiệm quản lý chưa nhiều.

Chưa được chủ động tuyển chọn cán bộ, giáo viên nên còn thụ động trong phân công, bố trí công tác chưa hợp lý.

Điều kiện về nguồn lực chưa đảm bảo cho mọi hoạt động.

Đánh giá chất lượng chuyên môn của giáo viên còn mang tính động viên, chưa thực chất, do khách quan nên phân công công tác chưa phù hợp với năng lực, trình độ, khả năng của một số giáo viên.

\* Nhu cầu đổi mới:

Tiếp tục nâng cao trình độ ngoại ngữ, nghiệp vụ hành chính và quản lý đáp ứng yêu cầu đổi mới.

Công khai cơ sở vật chất, chất lượng giáo dục của nhà trường.

Thay đổi cơ chế tài chính cho nhà trường.

Đổi mới công tác quản lý trên cơ sở đáp ứng theo các yêu cầu của các chuẩn đánh giá hiệu trưởng, hiệu phó và chất lượng giáo dục. Áp dụng các chuẩn vào việc đánh giá hoạt động của nhà trường về công tác quản lý.

Xây dựng văn hoá Nhà trường, tạo dựng môi trường thân thiện.

Trường xây dựng trang WebSite riêng, các thông tin của trường luôn được cập nhật trên trang Website riêng của trường.

Ứng dụng CNTT trong công tác quản lý.

**3.2. Đội ngũ giáo viên – nhân viên**

**\* Đánh giá chung:**

+ Tích cực:

Tập thể giáo viên, nhân viên trong nhà trường luôn đoàn kết, thương yêu giúp đỡ nhau trong công việc, khắc phục khó khăn, hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao.

Tỷ lệ giáo viên hiện nay đảm bảo và dạy đủ số tiết, số môn theo quy định của giáo viên đứng lớp.

Đa số giáo viên biết sử dụng máy tính, có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và báo cáo thông tin.

Đội ngũ giáo viên đang trẻ hóa đều đạt chuẩn và trên chuẩn.

Có tinh thần trách nhiệm, nhạy bén với cái mới.

Tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

Đa số giáo viên nhiệt tình, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển, chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

+ Hạn chế:

Một số giáo viên lớn tuổi tiếp cận việc đổi mới và tin học còn hạn chế.

Một số giáo viên trẻ mới ra trường chưa có nhiều kinh nghiệm giảng dạy

Nhân viên chưa qua đào tạo về chuyên môn, trình độ tin học còn hạn chế.

Một bộ phận nhỏ giáo viên chưa thực sự gương mẫu trong công việc, một vài biểu hiện nhỏ cho thấy chưa thực sự yêu nghề mến trẻ;

Phương pháp dạy học ở một bộ phận nhỏ giáo viên chậm đổi mới, tính giáo dục toàn diện học sinh chưa cao, chỉ coi trọng việc dạy kiến thức, chưa quan tâm nhiều đến giáo dục ý thức kỷ luật và dạy kỹ năng sống cho học sinh.

**\* Nhu cầu đổi mới:**

100% giáo viên có trình độ trên chuẩn, biết áp dụng công nghệ thông tin, đổi mới phương pháp, yêu nghề mến trẻ.

100% giáo viên, nhân viên được bồi bưỡng chuyên môn và nghiệp vụ.

Đầu tư dự giờ, thăm lớp để nâng cao năng lực chuyên môn, quản lý lớp.

Tăng cường các hoạt động giáo dục tập thể ngoại khoá, giáo dục truyền thống, thực hiện tốt phong trào "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực".

Phát hiện và bồi dưỡng những giáo viên trẻ, có năng lực, nhiệt tình làm đội ngũ nòng cốt trong phát triển chuyên môn và quản lý;

Tăng cường công tác quản lý giáo dục học sinh trong giáo viên. Làm tốt công tác kết hơp: Dạy chữ - Dạy người - Dạy nghề.

3.3.Chất lượng giáo dục

**\* Đánh giá chung :**

**+ Tích cực**:

Đa số giáo viên có chuyên môn vững, tinh thần trách nhiệm, quán triệt, có nhận thức và năng lực đảm bảo về yêu cầu, xu thế đổi mới nhà trường.

Thực hiện triển khai chương trình, sách giáo khoa mới; cuộc vận động đổi mới phương pháp giảng dạy; chủ trương chuẩn hóa đội ngũ.

Nhà trường tích cực trang bị máy móc, thiết bị, vận dụng ứng dụng CNTT trong quản lý và soạn giảng đem lại nhiều hiệu quả cao.

Hằng năm đều có học sinh giỏi cấp quận, thành phố.

Các tổ trưởng, nhóm trưởng chuyên môn có tinh thần trách nhiệm cao có kinh nghiệm trong quá trình giảng dạy, vượt mọi khó khăn, đoàn kết, gắn bó với trường lớp để hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

Tập thể giáo viên đa số có năng lực, nhiệt tình, có ý thức tổ chức và tinh thần trách nhiệm học tập bồi dưỡng nâng cao tay nghề, có trách nhiệm trong việc giảng dạy và quản lý học sinh.

Số học sinh hàng năm tương đối ổn định. Đa số các em được gia đình tạo điều kiện học tập tốt và có ý thức tham gia các hoạt động tập thể của lớp, của trường.

Học sinh Giỏi cấp Quận và Thành phố có tiến bộ, tăng hàng năm.

Học sinh được trang bị các kĩ năng sống cơ bản, tích cực tham gia các hoạt động xã hội, tự nguyện và thể dục thể thao tự chọn.

**+ Hạn chế :**

Một bộ phận nhỏ học sinh chưa có phương pháp, động cơ học tập đúng

Một số giáo viên có tâm lý chờ đợi, đối phó.

Chất lượng của một số nhỏ giáo viên, công nhân viên chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

Mâu thuẫn giữa yêu cầu ngày càng cao về chất lượng giáo dục và ý thức, động cơ học tập; sự quan tâm của cha mẹ học sinh, của xã hội trong thời kỳ hội nhập.

Các tệ nạn xã hội ngày càng nhiều và đạo đức của một bộ phận học sinh sa sút ảnh hưởng không nhỏ đến công tác giáo dục.

Một bộ phận học sinh còn có hoàn cảnh khó khăn, gia đình ít quan tâm và tạo điều kiện cho các em học tập.

Chất lượng học chưa cao, chưa đồng đều ở các khối lớp, tỷ lệ học sinh yếu vẫn còn; ý thức học tập, việc tu dưỡng ở một bộ phận học sinh còn yếu.

**\* Nhu cầu đổi mới:**

Nâng cao chất lượng đội ngũ CBGV, NV cả về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống và trình độ năng lực chuyên môn nghiệp vụ để thực hiện nhiệm vụ giáo dục trong tình hình mới.

Nâng cao sinh hoạt Tổ, Nhóm. Liên kết sinh hoạt Tổ, Nhóm nhiều trường

Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

Số lượng học sinh giỏi cấp Quận và Thành phố tăng dần.

Chống học sinh lưu ban, bỏ học, tập trung bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém. Phấn đấu chất lượng giáo dục cùa nhà trường ngày càng cao.

Tỷ lệ học sinh được công nhận tốt nghiệp THCS hàng năm đạt trên 99 %. Chất lượng học sinh vào THPT hệ công lập nâng lên.

Tăng cường giáo dục để nâng cao chất lượng đạo đức, kĩ năng sống và giao tiếp xã hội.

**3.4. Cơ sở vật chất, trang thiết bị**

**\* Đánh giá chung :**

**+ Tích cực:**

Đủ các phòng học, phòng chức năng phục vụ việc dạy và học.

Cơ sở vật chất bước đầu đáp ứng được yêu cầu dạy và học trong giai đoạn hiện tại.

Thường xuyên mua sắm, trang thiết bị dạy học.

Nhà trường đã có nhiều nỗ lực trong việc thực hiện công tác phối hợp với địa phương để thực hiện xã hội hóa giáo dục. Các phòng vệ sinh của trường khá đầy đủ, sạch, điều kiện vệ sinh đảm bảo tốt.

Nhà trường trang bị đủ trang thiết bị dạy học theo danh mục tối thiểu qui định của BGD&ĐT. Ngoài ra, Nhà trường cũng đã tự trang bị thêm các thiết bị bằng nguồn ngân sách, quỹ tự có và các công trình tự nguyện của cha mẹ học sinh.

**+ Hạn chế:**

Cơ sở trường lớp cũ kỹ, xuống cấp.

Thiếu phòng bộ môn âm nhạc.

Sân trường nhỏ, hẹp không đủ sân chơi so với số lượng học sinh.

**\* Nhu cầu đổi mới:**

Trang bị hội trường.

Trang bị các thiết bị phục vụ dạy, học và làm việc đạt chuẩn.

Sửa chữa mới nhà vệ sinh giáo viên và học sinh.

Từng bước tu sửa, nâng cấp, xây dựng và mua sắm mới cơ sở vật chất, kỷ thuật đáp ứng yêu cầu giáo dục.

Cảnh quan nhà trường thường xuyên xanh - sạch - đẹp.

**III. Đánh giá những mặt đạt được và những mặt chưa đạt được trong thực hiện chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2011-2015.**

- Mặt đạt được – Nguyên nhân khách quan, chủ quan.

- Mặt chưa đạt được – Nguyên nhân khách quan, chủ quan.

- Các vấn đề ưu tiên cần giải quyết trong giai đoạn tiếp theo.

**B- ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC**

1. **SỨ MỆNH**

**Xây dựng môi trường**

1. MỤC TIÊU (SỨ MỆNH) CỦA TRƯỜNG

\* Mục tiêu chung

**Thực hiện giáo dục về đức, trí, thể, mỹ, cung cấp cho học sinh học vấn phổ thông cơ sở và những hiểu biết ban đầu về kỹ thuật và hướng nghiệp để thực hiện phân luồng sau trung học cơ sở, tạo điều kiện để học sinh tiếp tục học tập hoặc đi vào cuộc sống lao động.**

**Xây dựng nhà trường có môi trường học tập có nề nếp, kỷ cương uy tín về chất lượng giáo dục để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tài năng và tư duy sáng tạo, là mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.**

**Giáo dục cho các thế hệ học sinh có tinh thần vượt khó, có chí tiến thủ, có đủ năng lực và tri thức để đáp ứng được công cuộc công nghiệp hoá và hiện đại đại hoá đất nước; phấn đấu trở thành người công dân có ích, học để sống, làm việc, phục vụ quê hương, phụng sự cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.**

**Tạo nguồn “Học sinh chất lượng cao” làm cơ sở cho việc hoàn thành chương trình Phổ thông trung học (cấp 3) và thực hiện phổ cập trung học phổ thông.**

\* Mục tiêu cụ thể

***a. Đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên:***

**Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý có khả năng lãnh đạo, phong cách quản lý tiên tiến, có trình độ chính trị, chuyên môn, có kỹ năng giao tiếp và biết lắng nghe.**

**Xây dựng đội ngũ giáo viên đồng bộ cả về số lượng, cơ cấu, đảm bảo chất lượng. Giáo viên có Website cá nhân riêng; sử dụng tốt hộp thư điện tử.**

**Nâng cao trình độ năng lực cho cán bộ giáo viên, nhân viên, có trình độ tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực tạo điều kiện tốt nhất để họ được đi học nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ có trình độ trên chuẩn và Cao học.**

**Chú trọng các biện pháp bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên qua các hình thức chuyên đề, sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn, tự tích luỹ, viết, áp dụng và phổ biến SKKN. 100% giáo viên, nhân viên biết sử dụng máy vi tính, 100% giáo viên biết ứng dụng CNTT trong dạy học.**

**Nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn; phát hiện và bồi dưỡng những giáo viên trẻ, có năng lực, nhiệt tình làm đội ngũ nòng cốt trong phát triển chuyên môn và quản lý; Giáo viên đạt giải trong các hội thi giáo viên dạy giỏi Chu Văn An đạt 10%.**

**Phấn đấu trong suốt thời gian thực hiện chiến lược không có cán bộ giáo viên và học sinh vi phạm pháp luật, không để xảy ra tình trạng mất đoàn kết, khiếu kiện vượt cấp.**

***b. Học sinh:***

**\* Chất lượng học tập:**

**Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, tỷ lệ học sinh giỏi đạt 30% trở lên, tỷ lệ học sinh tiên tiến đạt 40% trở lên, giảm tỷ lệ học sinh yếu còn dưới 3%.**

**Tỷ lệ học sinh được công nhận tốt nghiệp THCS hàng năm đạt 100%. Chất lượng học sinh vào THPT hệ công lập được nâng lên đạt tỷ lệ 80%.**

**Nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn,**  **thi học sinh Giỏi cấp Quận đạt trên 30% HS dự thi đạt giải.**

**\* Chất lượng đạo đức và kỹ năng sống:**

**Chất lượng đạo đức: 90% hạnh kiểm khá, tốt. Không có học sinh xếp loại hạnh kiểm yếu.**

**Học sinh được trang bị kỹ năng sống cơ bản, tích cực, tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, tình nguyện. Biết vượt khó vươn lên trong học tập, biết định hướng nghề nghiệp trong tương lai.**

**Duy trì đơn vị tiến tiến cấp Quận về TDTT, luôn có vận động viên tham gia thi Hội khỏe Phù Đổng cấp Thành phố về phong trào hoạt động TDTT.**

***c. Cơ sở vật chất và xã hội hoá giáo dục:***

**Nâng cấp các phòng học bộ môn đạt tiêu chuẩn trong giai đoạn mới.**

**Xin một địa điểm trường mới để hợp nhất hai cơ sở.**

**Từng bước xây dựng thư viện điện tử.**

**Phòng tin học có tỷ lệ 01HS/máy tính/tiết học và được nối mạng INTERNET.**

**100% các phòng học có máy tính và kết nối màn hình lớn hơn 42”. Mua sắm đủ các điều kiện cho việc thực hiện bài giảng điện tử của giáo viên toàn trường.**

**Đầu tư thêm bàn ghế học sinh, giá tủ, các điều kiện vệ sinh an toàn cho các phòng thực hành bộ môn; Xây dựng nhà để xe cho học sinh và giáo viên.**

**Xây dựng khu vệ sinh của học sinh đạt tiêu chuẩn.**

**Huy động các nguồn lực xã hội để bổ sung vào nguồn ngân sách cấp còn hạn hẹp để tăng cường cơ sở vật chất và trang thiết bị.**

**Cảnh quan nhà trường thường xuyên Xanh - Sạch - Đẹp.**

***d. Quản lý:***

**Cơ cấu đội ngũ cán bộ quản lý hợp lý về độ tuổi, bộ môn và trình độ.**

**Trẻ hoá đội ngũ CBQL, phấn đấu đến năm 2020 độ tuổi trung bình của CBQL là 40 tuổi.**

**Nâng cao năng lực cho CBQL: Trình độ lý luận từ trung cấp trở lên; trình độ chuyên môn đại học; trình độ quản lý thạc sỹ; nghiệp vụ quản lý Nhà nước trung cấp; trình độ tin học và Anh văn bằng A.**

**Xây dựng cơ chế tự quản theo mô hình quản lý tự chủ, tự chịu trách nhiệm.**